

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA NHÓM CHUYÊN MÔN
MÔN: CÔNG NGHỆ 6
Năm học: 2024 – 2025

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 07 Số học sinh: 311

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 02 Trình độ đào tạo: Đại học: 02.

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên¹: Tốt: 02.

3. Thiết bị dạy học:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
I. Tranh ảnh				
1	Vai trò và đặc điểm chung của nhà ở	03	Bài 1. Khái quát về nhà ở	
2	Kiến trúc nhà ở Việt Nam	03		
3	Xây dựng nhà ở	03	Bài 2. Xây dựng nhà ở	
4	Ngôi nhà thông minh	03	Bài 3. Ngôi nhà thông minh	
5	Thực phẩm trong gia đình	03	Bài 4. Thực phẩm và dinh dưỡng	
6	Phương pháp bảo quản thực phẩm	03	Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm	
7	Phương pháp chế biến thực phẩm	03		
8	Trang phục và đời sống	03	Bài 7. Trang phục trong đời sống	
9	Thời trang trong cuộc sống	03	Bài 9. Thời trang	
10	Lựa chọn và sử dụng trang phục	03	Bài 8. Sử dụng và bảo quản trang phục	
11	Nồi cơm điện	03	Bài 12. Nồi cơm điện	

12	Bếp điện	03	Bài 13. Bếp hồng ngoại	
13	Đèn điện	03	Bài 11. Đèn điện	
II. Học liệu:				
1	Giới thiệu về bản chất, đặc điểm, một số hệ thống kỹ thuật công nghệ và tương lai của ngôi nhà thông minh.	01	Bài 3. Ngôi nhà thông minh	
2	Giới thiệu vệ sinh an toàn thực phẩm, những vấn đề cần quan tâm để đảm bảo an toàn thực phẩm trong gia đình	01	Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm	
3	Giới thiệu về trang phục, vai trò của trang phục, các loại trang phục, lựa chọn, sử dụng và bảo quản trang phục; thời trang trong cuộc sống.	01	Bài 7. Trang phục trong đời sống Bài 8. Sử dụng và bảo quản trang phục	
4	Giới thiệu về an toàn điện khi sử dụng đồ điện trong gia đình, cách sơ cứu khi người bị điện giật.	01	Bài 10. Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình	
5	Giới thiệu về năng lượng, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả.	01	Bài 14. Dự án An toàn và tiết kiệm điện năng trong gia đình	
III. Thiết bị thực hành				
1	Bộ dụng cụ sử dụng trong chế biến món ăn không sử dụng nhiệt.	03	Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm	
2	Bộ dụng cụ tía hoa, trang trí món ăn không sử dụng nhiệt.	03		

3	Hộp mẫu các loại vải	03	Bài 7. Trang phục trong đời sống	
4	Nồi cơm điện	03	Bài 12. Nồi cơm điện	
5	Bếp điện	03	Bài 13. Bếp hồng ngoại	
6	Bóng đèn các loại	03	Bài 11. Đèn điện	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học bộ môn Công nghệ	01	Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm Bài 11. Đèn điện Bài 12. Nồi cơm điện Bài 13. Bếp hồng ngoại	

II. Kế hoạch dạy học²

Phân phối chương trình

STT	Tiết theo PPCT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1	1	Bài 1. Khái quát về nhà ở. Phần I, II	2	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò của nhà ở. - Nêu được đặc điểm chung của nhà ở. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò của nhà ở, nhận biết được đặc điểm chung của nhà ở, nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.

			<p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến khái quát về nhà ở, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. - Có ý thức bảo vệ và yêu ngôi nhà của gia đình mình,
2	Bài 1. Khái quát về nhà ở. Phần III		<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam. - Nêu được đặc điểm chung của từng kiểu kiến trúc nhà ở. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò của nhà ở, nhận biết được đặc điểm chung của nhà ở, nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến khái quát về nhà ở, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức bảo vệ nét văn hóa đặc trưng của từng vùng miền. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

2	3	Bài 2. Xây dựng nhà ở. Phần I	<p>2</p> <p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên một số vật liệu phổ biến được sử dụng trong xây dựng nhà ở. - Nêu được đặc điểm chung của từng loại vật liệu. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận thức công nghệ: Nhận biết được tên một số vật liệu phổ biến được sử dụng trong xây dựng nhà ở, nhận biết được một số bước chính trong xây dựng nhà ở. <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được vật liệu trong xây dựng nhà ở. + Thiết kế kỹ thuật: Thiết kế được ngôi nhà với các phòng chức năng phù hợp với các thành viên trong gia đình. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến xây dựng nhà ở, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức bảo vệ ,tiết kiệm nguồn nguyên liệu. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
	4	Bài 2. Xây dựng nhà ở. Phần II	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả một số bước chính trong xây dựng nhà ở. - Nêu được đặc điểm của từng bước xây dựng nhà ở. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận thức công nghệ: Nhận biết được tên một số vật liệu phổ

				<p>biến được sử dụng trong xây dựng nhà ở, nhận biết được một số bước chính trong xây dựng nhà ở.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được vật liệu trong xây dựng nhà ở. + Thiết kế kỹ thuật: Thiết kế được ngôi nhà với các phòng chức năng phù hợp với các thành viên trong gia đình. <p>- <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến xây dựng nhà ở, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức bảo vệ <i>tiết kiệm nguồn nguyên liệu..</i> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
3	5	Bài 3. Ngôi nhà thông minh. Phần I, II	2	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được những đặc điểm cơ bản của ngôi nhà thông minh. - Nêu được đặc điểm chung của <i>ngôi nhà thông minh</i> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ :</i> Nhận biết được được những đặc điểm cơ bản của ngôi nhà thông minh, nhận biết được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình. - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến ngôi nhà thông minh, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm

				<p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được mô hình ngôi nhà thông minh. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
	6	Bài 3. Ngôi nhà thông minh. Phần III.		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, có hiệu quả. - Nêu được đặc điểm chung của <i>ngôi nhà thông minh</i> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được được những đặc điểm cơ bản của ngôi nhà thông minh, nhận biết được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến ngôi nhà thông minh, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được mô hình ngôi nhà thông minh. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
4	7	Bài 4. Thực phẩm và dinh dưỡng. Phần I	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính -Trình bày được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe

				<p>con người.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính. Nhận biết được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe con người.</p> <p>+ Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được thực phẩm phù hợp với cơ thể.</p> <p>+ Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>:- Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến thực phẩm và dinh dưỡng, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Có ý thức trong việc lựa chọn thực phẩm hàng ngày..</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p>
5	8	Ôn tập chương 1	1	<p>*Kiến thức:</p> <p>-Hệ thống , khái quát chung về nhà ở, ngôi nhà thông minh và xây dựng nhà ở</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết được một số vai trò của nhà ở. Nhận biết được các đặc điểm cơ bản của nhà ở nói chung và nhà ở thông minh nói riêng, các bước xây dựng một ngôi nhà.</p> <p>- Sử dụng công nghệ: Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật</p> <p>- Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về nhà ở với từng điều kiện gia đình</p>

				<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến nhà ở, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>*Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
6	9	KT giữa kì 1	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra , đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh được hình thành và rèn luyện nửa đầu học kì 1 . - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho học sinh hình thành và phát triển kỹ năng tự đánh giá nhằm khuyến khích, động viên các em học tập. - Rèn kỹ năng tổng hợp kiến thức, vận dụng kiến thức đã học làm được bài tập, trả lời được câu hỏi và giải quyết được các tình huống xảy ra trong thực tế. - Giúp giáo viên có cơ sở thực tế để điều chỉnh và tự hoàn thiện hoạt động dạy để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực -Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán

				- Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
7	10	Bài 4. Thực phẩm và dinh dưỡng. Phần II	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. - Trình bày được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe con người. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính. Nhận biết được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe con người. <ul style="list-style-type: none"> + Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được thực phẩm phù hợp với cơ thể. + Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. - <i>Năng lực chung</i>:- Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến thực phẩm và dinh dưỡng, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trong việc lựa chọn thực phẩm hàng ngày. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
8	11	Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm. Phần I, II	3	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm. - Trình bày được một số phương pháp bảo quản thực phẩm phổ biến.

			<p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm. Nhận biết được một số phương pháp bảo quản phổ biến. Nhận biết được những vấn đề cơ bản về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Sử dụng công nghệ: Thực hiện các biện pháp giữ vệ sinh an toàn thực phẩm. - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến bảo quản và chế biến thực phẩm, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức tốt về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
12		<p>Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm. Phần III</p>	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số phương pháp chế biến thực phẩm phổ biến. - Trình bày được một số phương pháp bảo quản thực phẩm phổ biến. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm. Nhận biết được một số phương pháp bảo quản phổ biến. Nhận biết được những vấn đề cơ bản về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Sử dụng công nghệ: Thực hiện các biện pháp giữ vệ sinh an toàn thực phẩm.

			<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến bảo quản và chế biến thực phẩm, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Nâng cao ý thức về vệ sinh an toàn thực phẩm.</i> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - <i>Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</i>
13		<p>Bài 5. Bảo quản và chế biến thực phẩm. Thực hành</p>	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. - Trình bày được một số phương pháp bảo quản thực phẩm phổ biến. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm. Nhận biết được một số phương pháp bảo quản phổ biến. Nhận biết được những vấn đề cơ bản về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Sử dụng công nghệ: Thực hiện các biện pháp giữ vệ sinh an toàn thực phẩm. - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến bảo quản và chế biến thực phẩm, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá

				<p>trình hoạt động nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao ý thức về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
9	14, 15	Bài 6. Dự án: Bữa ăn kết nối yêu thương	2	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. - Trình bày được một số phương pháp ăn uống đảm bảo khoa học.. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: <i>Nhận biết</i> được quá trình tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính và lên được thực đơn cho một bữa ăn gia đình. Nhận biết được quá trình chế biến được một món ăn có trong thực đơn gia đình - Sử dụng công nghệ: Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính và lên được thực đơn cho một bữa ăn gia đình. - Chế biến được một món ăn có trong thực đơn gia đình - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. Đưa ra nhận xét món ăn sau khi chế biến. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến bữa ăn kết nối yêu thương, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p>

				<ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao ý thức về vệ sinh an toàn thực phẩm - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
10	16	Ôn tập học kì 1	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hệ thống hóa kiến thức về nhà ở và bảo quản chế biến thực phẩm. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được mục đích, yêu cầu và các phương pháp tiến hành trong nội dung các bài đã học - Sử dụng công nghệ: Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về nhà ở với từng điều kiện gia đình. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các nội dung đã học, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
11	17	Kiểm tra cuối học kì 1	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - - Kiểm tra , đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh được hình thành và rèn luyện trong học kì 1 . - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. <p>Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và</p>

				<p>thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh</p> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho học sinh hình thành và phát triển kỹ năng tự đánh giá nhằm khuyến khích, động viên các em học tập. - Rèn kỹ năng tổng hợp kiến thức, vận dụng kiến thức đã học làm được bài tập, trả lời được câu hỏi và giải quyết được các tình huống xảy ra trong thực tế., <p>Giúp giáo viên có cơ sở thực tế để điều chỉnh và tự hoàn thiện hoạt động dạy để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.</p> <p>*Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực -Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
12	18	Bài 6. Dự án: Bữa ăn kết nối yêu thương	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. - Trình bày được một số phương pháp ăn uống đảm bảo khoa học.. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được quá trình tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính và lên được thực đơn cho một bữa ăn gia đình. Nhận biết được quá trình chế biến được một món ăn có trong thực đơn gia đình - Sử dụng công nghệ: Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính và lên được thực đơn cho một bữa ăn gia đình. - Chế biến được một món ăn có trong thực đơn gia đình - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về dinh dưỡng cho một thực đơn ăn uống. Đưa ra nhận xét món ăn sau khi chế biến.

				<ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến bữa ăn kết nối yêu thương, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nâng cao ý thức về vệ sinh an toàn thực phẩm. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
13	19	Bài 7. Trang phục trong đời sống. Phần I,	2	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. - Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến trang phục trong đời sống, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>*Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức bảo quản trang phục của mình. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. <p>Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p>
	20	Bài 7. Trang phục trong đời sống. Phần		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục.

		I, II		<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may trang phục. * Năng lực : - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến trang phục trong đời sống, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Có ý thức bảo quản trang phục của mình - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
14	21	Bài 8. Sử dụng và bảo quản trang phục. Phần I	2	<ul style="list-style-type: none"> *Kiến thức: - Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình. * Năng lực : - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến trang phục trong đời sống, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Biết cách phối hợp màu sắc hài hòa. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.

15	22	Bài 8. Sử dụng và bảo quản trang phục. Phần II, III.		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng được một số loại hình trang phục thông dụng. - Bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: <ul style="list-style-type: none"> + Nhận biết được cách lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình. + Nhận biết được quy trình sử dụng được một số loại hình trang phục thông dụng. + Nhận biết được quy trình bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng. - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình, Sử dụng và bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến sử dụng và bảo quản trang phục, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>*Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách lựa chọn trang phục theo vóc dáng và tính chất công việc’ - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
16	23	Bài 9. Thời trang	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những kiến thức cơ bản về thời trang. - Nhận ra và bước đầu hình thành xu hướng thời trang của bản thân.

				<p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được những kiến thức cơ bản về thời trang. Nhận biết được phong cách thời trang. - Sử dụng công nghệ: Nhận ra và bước đầu hình thành phong cách thời trang của bản thân - Đánh giá công nghệ: Đánh giá được xu hướng, phong cách thời trang. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến thời trang, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>*Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách lựa chọn trang phục theo vóc dáng và tính chất công việc' - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
17	24	Bài 10. Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình.	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình. - Nêu được cách lựa chọn và một số lưu ý khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình.đảm bảo an toàn và tiết kiệm. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: <i>Nhận biết được những kiến thức cơ bản về đồ dùng điện trong gia đình.</i> Nhận biết được nguyên lý làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện gia đình. - Sử dụng công nghệ: Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kĩ thuật của đồ dùng điện trong gia đình. Lựa chọn được đồ dùng điện tiết kiệm năng lượng, phù hợp với điều kiện

				<p>gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến đồ dùng điện trong gia đình, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc được thông số kỹ thuật của một số đồ dùng điện. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
18	25	Ôn tập chương 3	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa kiến thức về trang phục và thời trang. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được mục đích, yêu cầu và các phương pháp tiến hành trong nội dung các bài đã học - Sử dụng công nghệ: Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về nhà ở với từng điều kiện gia đình. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các nội dung đã học, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

				- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
19	26	KT giữa kì 2	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra , đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh được hình thành và rèn luyện nửa đầu học kì. - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh 2. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho học sinh hình thành và phát triển kỹ năng tự đánh giá nhằm khuyến khích, động viên các em học tập. - Rèn kỹ năng tổng hợp kiến thức, vận dụng kiến thức đã học làm được bài tập, trả lời được câu hỏi và giải quyết được các tình huống xảy ra trong thực tế., Giúp giáo viên có cơ sở thực tế để điều chỉnh và tự hoàn thiện hoạt động dạy để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực -Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
20	27	Bài 10. Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình.	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình. - Nêu được cách lựa chọn và một số lưu ý khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình.đảm bảo an toàn và tiết kiệm. <p>* Năng lực :</p>

				<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nhận thức công nghệ</i>: Nhận biết được những kiến thức cơ bản về đồ dùng điện trong gia đình. Nhận biết được nguyên lý làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện gia đình. - <i>Sử dụng công nghệ</i>: Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật của đồ dùng điện trong gia đình. Lựa chọn được đồ dùng điện tiết kiệm năng lượng, phù hợp với điều kiện gia đình. - <i>Năng lực tự chủ, tự học</i>. - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác</i>: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến đồ dùng điện trong gia đình, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - <i>Năng lực giải quyết vấn đề</i>: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc được thông số kỹ thuật của một số đồ dùng điện. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
21	28	Bài 11. Đèn điện	2	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số bộ phận chính của một số loại bóng đèn. - Mô tả được nguyên lý làm việc của một số loại bóng đèn. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Nhận thức công nghệ</i>: Nhận biết được các bộ phận chính của đèn điện. Nhận biết được nguyên lý làm việc của một số đèn điện. - <i>Sử dụng công nghệ</i>: Lựa chọn và sử dụng được các loại bóng đèn đúng cách, tiết kiệm và an toàn. - <i>Năng lực tự chủ, tự học</i>.
	29	Bài 11. Đèn điện.		

				<ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác</i>: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến đèn điện, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - <i>Năng lực giải quyết vấn đề</i>: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc được thông số kỹ thuật của một số bóng đèn. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
22	30 31	Bài 12. Nồi cơm điện	2	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện. - Vẽ được sơ đồ khối và mô tả được nguyên lí làm việc của nồi cơm điện. - Lựa chọn và sử dụng được các loại nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm, an toàn. - Trình bày được cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện. - Đọc được các thông số kỹ thuật ghi trên nồi cơm điện. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Nhận thức công nghệ</i>: Nhận biết và nêu được chức năng của bộ phận chính của nồi cơm điện. Nhận biết được nguyên lí làm việc và công dụng của nồi cơm điện. - <i>Giao tiếp công nghệ</i>: Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật nồi cơm điện. - <i>Thiết kế kỹ thuật</i>: Vẽ được sơ đồ khối của nồi cơm điện. - <i>Sử dụng công nghệ</i>: Lựa chọn và sử dụng được nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm và an toàn. - <i>Năng lực tự chủ, tự học</i>. - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác</i>: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến nồi cơm điện, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm.

				<p>- <i>Năng lực giải quyết vấn đề:</i> Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Thực hiện cấp điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo.</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p>
23	32	Bài 13. Bếp hồng ngoại	1	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính của bếp hồng ngoại.</p> <p>- Vẽ được sơ đồ khối và mô tả được nguyên lí làm việc của bếp hồng ngoại.</p> <p>- Lựa chọn và sử dụng được các loại bếp hồng ngoại đúng cách, tiết kiệm, an toàn.</p> <p>- Trình bày được cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của bếp hồng ngoại.</p> <p>- Đọc được các thông số kỹ thuật ghi trên bếp hồng ngoại.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- Nhận thức công nghệ: Nhận biết và nêu được chức năng của bộ phận chính của bếp hồng ngoại. Nhận biết được nguyên lí làm việc và công dụng của bếp hồng ngoại.</p> <p>- <i>Giao tiếp công nghệ:</i> Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật bếp hồng ngoại.</p> <p>- <i>Thiết kế kỹ thuật:</i> Vẽ được sơ đồ khối của bếp hồng ngoại.</p> <p>- Sử dụng công nghệ: Lựa chọn và sử dụng được bếp hồng ngoại đúng cách, tiết kiệm và an toàn.</p> <p>- <i>Năng lực tự chủ, tự học.</i></p> <p>- <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác:</i> Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến bếp hồng ngoại, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm</p> <p>- <i>Năng lực giải quyết vấn đề:</i> Giải quyết được các tình huống đặt ra</p>

				<p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện cấp điện cho bếp, bật/tắt, tăng/giảm nhiệt độ, chọn chế độ nấu của bếp hồng ngoại. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
24	33	Ôn tập cuối kì 2	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống hóa kiến thức về trang phục và thời trang - Hệ thống hóa kiến thức về đồ dùng điện trong gia đình. - Thiết kế kỹ thuật: Vẽ được sơ đồ khối của một số đồ dùng điện. - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn được phương pháp sử dụng và bảo quản trang phục phù hợp. Xây dựng phong cách thời trang phù hợp với bản thân và các thành viên trong gia đình. Sử dụng được một số đồ dùng điện trong gia đình đúng cách, tiết kiệm và an toàn. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận biết được mục đích, yêu cầu và các phương pháp tiến hành trong nội dung các bài đã học - Sử dụng công nghệ: Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về nhà ở với từng điều kiện gia đình. - Năng lực tự chủ, tự học. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các nội dung đã học, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

				<p>*Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
25	34	Kiểm tra cuối học kì 2	1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra , đánh giá các kiến thức, kĩ năng học sinh được hình thành và rèn luyện cuối học kì 2. - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh <p>* Năng lực :</p> <p>Tạo điều kiện cho học sinh hình thành và phát triển kĩ năng tự đánh giá nhằm khuyến khích, động viên các em học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kĩ năng tổng hợp kiến thức, vận dụng kiến thức đã học làm được bài tập, trả lời được câu hỏi và giải quyết được các tình huống xảy ra trong thực tế., <p>Giúp giáo viên có cơ sở thực tế để điều chỉnh và tự hoàn thiện hoạt động dạy để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
26	35	Bài 14. Dự án An toàn và tiết kiệm	1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò của an toàn và tiết kiệm điện năng trong gia đình.

	điện năng trong gia đình	<ul style="list-style-type: none"> - Biết lựa chọn thiết bị , đồ dùng điện tiết kiệm điện năng. * Năng lực : - Nhận thức công nghệ: Nhận biết và nêu được chức năng của bộ phận chính của bếp hồng ngoại. Nhận biết được nguyên lý làm việc và công dụng của bếp hồng ngoại. - <i>Giao tiếp công nghệ:</i> Đọc và hiểu được ý nghĩa của thông số kỹ thuật bếp hồng ngoại. - <i>Thiết kế kỹ thuật:</i> Vẽ được sơ đồ khối của bếp hồng ngoại. - Sử dụng công nghệ: Lựa chọn và sử dụng được bếp hồng ngoại đúng cách, tiết kiệm và an toàn. - <i>Năng lực tự chủ, tự học.</i> - <i>Năng lực giao tiếp và hợp tác:</i> Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến bếp hồng ngoại, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm - <i>Năng lực giải quyết vấn đề:</i> Giải quyết được các tình huống đặt ra * Phẩm chất: - Đề xuất việc làm cụ thể để sử dụng điện năng trong gia đình an toàn, tiết kiệm. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
--	--------------------------	--

3. Kiểm tra, đánh giá .

3.1.Kiểm tra, đánh giá thường xuyên.

* Học kỳ 1

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
------------------------	-----------	-----------------	-----------

	(2)	(3)	(4)
Hoàn thành điểm KTTX thứ nhất	Từ tuần 01 đến tuần 8	<p>YCCĐ của các bài:</p> <p>Bài 1: Khái quát về nhà ở.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò của nhà ở. - Nêu được đặc điểm chung của nhà ở. - Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam. - Nêu được đặc điểm chung của từng kiểu kiến trúc nhà ở. <p>mình,</p> <p>Bài 2: Xây dựng nhà ở.:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả một số bước chính trong xây dựng nhà ở. - Nêu được đặc điểm của từng bước xây dựng nhà ở. - Mô tả một số bước chính trong xây dựng nhà ở. - Nêu được đặc điểm của từng bước xây dựng nhà ở <p>Bài 3: Ngôi nhà thông minh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được những đặc điểm cơ bản của ngôi nhà thông minh. - Nêu được đặc điểm chung của <i>ngôi nhà thông minh</i> - Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, có hiệu quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài tập về thiết kế ngôi nhà thông minh..

		- Nêu được đặc điểm chung của <i>ngôi nhà thông minh</i>	
Hoàn thành điểm KTTX thứ hai	Từ tuần 9 đến tuần 16	<p>Bài 4: Thực phẩm và dinh dưỡng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính - Trình bày được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe con người. - Biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. -- - <i>Trình bày được giá trị dinh dưỡng, ý nghĩa của các nhóm thực phẩm đối với sức khỏe con người.</i> <p>Bài 5: Bảo quản và chế biến thực phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số phương pháp chế biến thực phẩm phổ biến. - <i>Trình bày được một số phương pháp bảo quản thực phẩm phổ biến</i> <p>Bài 6: Dự án: Bữa ăn kết nối yêu thương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết cách ăn uống khoa học, hợp lý. - Trình bày được một số phương pháp ăn uống đảm bảo khoa học.. - <i>Nâng cao ý thức về vệ sinh an toàn thực phẩm</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Bài tập tính toán chi phí xây dựng bữa ăn...

*** Học kỳ 2**

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
	Từ tuần 19	YCCĐ của các bài:	- Viết trên giấy

<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ nhất</p>	<p>đến tuần 23</p>	<p>Bài 7: Trang phục trong đời sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. - Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống. - Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục. - Có ý thức bảo quản trang phục của mình <p>Bài 8: Sử dụng và bảo quản trang phục.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính của gia đình. - Biết cách phối hợp màu sắc hài hòa. - Bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng. - Biết cách lựa chọn trang phục theo vóc dáng và tính chất công việc' <p>Bài 9: Thời trang .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những kiến thức cơ bản về thời trang. - Nhận ra và bước đầu hình thành xu hướng thời trang của bản thân. - Biết cách lựa chọn trang phục theo vóc dáng và tính chất công việc' 	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch thiết kế thời trang...
--	--------------------	--	---

<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ hai</p>	<p>Từ tuần 24 đến tuần 33</p>	<p>Bài 10: Khái quát về đồ dùng điện trong gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được tên và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình. - Nêu được cách lựa chọn và một số lưu ý khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình.đảm bảo an toàn và tiết kiệm. - Đọc được thông số kỹ thuật của một số đồ dùng điện. <p>Bài 11: Đèn điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số bộ phận chính của một số loại bóng đèn. - Mô tả được nguyên lí làm việc của một số loại bóng đèn. - Đọc được thông số kỹ thuật của một số bóng đèn. <p>Bài 12: Nồi cơm điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính của nồi cơm điện. - Vẽ được sơ đồ khối và mô tả được nguyên lí làm việc của nồi cơm điện. - Lựa chọn và sử dụng được các loại nồi cơm điện đúng cách, tiết kiệm, an toàn. - Trình bày được cấu tạo và chức năng của các bộ 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch về an toàn và tiết kiệm điện trong gia đình..
-------------------------------------	-------------------------------	---	--

		<p>phần chính của nồi cơm điện.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đọc được các thông số kỹ thuật ghi trên nồi cơm điện.- Thực hiện cấp điện cho nồi cơm điện, bật nồi ở chế độ nấu và giữ ấm, quan sát sự thay đổi của đèn báo. <p>Bài 13: Bếp hồng ngoại.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính của bếp hồng ngoại.- Vẽ được sơ đồ khối và mô tả được nguyên lí làm việc của bếp hồng ngoại.- Lựa chọn và sử dụng được các loại bếp hồng ngoại đúng cách, tiết kiệm, an toàn.- Trình bày được cấu tạo và chức năng của các bộ phận chính của bếp hồng ngoại.- Đọc được các thông số kỹ thuật ghi trên bếp hồng ngoại.- Thực hiện cấp điện cho bếp, bật/tắt, tăng/giảm nhiệt độ, chọn chế độ nấu của bếp hồng ngoại. <p>Bài 14: Dự án.</p> <p>An toàn và tiết kiệm điện năng trong gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu được vai trò của an toàn và tiết kiệm điện năng trong gia đình.- Biết lựa chọn thiết bị , đồ dùng điện tiết kiệm	
--	--	---	--

		điện năng. - Đề xuất việc làm cụ thể để sử dụng điện năng trong gia đình an toàn, tiết kiệm.	
--	--	---	--

3.2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số kiến trúc nhà ở đặc trưng của Việt Nam. - Nêu được đặc điểm chung của từng kiểu kiến trúc nhà ở mình, - Mô tả một số bước chính trong xây dựng nhà ở. - Nêu được đặc điểm của từng bước xây dựng nhà ở. - Mô tả một số bước chính trong xây dựng nhà ở. - Lựa chọn và chế biến được món ăn đơn giản theo phương pháp không sử dụng nhiệt. - Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng, chi phí tài chính cho một bữa ăn gia đình. 	- Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò và đặc điểm của nhà ở - Nhận biết được kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. - Mô tả được các bước chính để xây dựng ngôi nhà - Nhận diện đặc điểm ngôi nhà thông minh. - Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính, dinh dưỡng từng loại và ý nghĩa đối với sức khỏe con người. - Nêu được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm. 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một số phương pháp bảo quản và chế biến thực phẩm. - Trình bày được phương pháp chế biến thực phẩm có sử dụng nhiệt và phương pháp chế biến không sử dụng nhiệt. 	
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. - Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống. - Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục. - Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may - Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính của đèn điện. - Lựa chọn đèn điện tiết kiệm được năng lượng và hiệu quả 	- Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. - Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống. - Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục. - Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may - Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính, vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình. - Sử dụng được một số đồ dùng điện trong gia đình đúng cách, tiết kiệm và an toàn. - <i>Lựa</i> chọn được đồ dùng điện tiết kiệm năng lượng, phù hợp với điều kiện gia đình 	- Viết trên giấy

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác:

1. Dạy học lồng ghép an toàn điện

Tên bài	Hình thức, nội dung lồng ghép
Bài 11. Đèn điện Bài 12. Nồi cơm điện Bài 13. Bếp hồng ngoại	Lựa chọn đồ dùng điện trong gia đình; Cách sử dụng an toàn đồ dùng điện trong gia đình; Sử dụng điện năng an toàn và tiết kiệm.

Tiên lãng, ngày 15 tháng 8 năm 2024

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

Đã kí

TỔ TRƯỞNG

Đã kí

CÁC THÀNH VIÊN TRONG

NHÓM CHUYÊN MÔN

Đã kí

CAO THỊ LỆ HOA

NGUYỄN ANH THƠ

TRẦN THỊ LƯỢNG

LÊ THỊ LỢ

PHẠM THỊ NỞ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG THCS THỊ TRẦN TIÊN LÃNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA NHÓM CHUYÊN MÔN
MÔN: CÔNG NGHỆ 7
Năm học: 2024 – 2025

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 9. Số học sinh: 393hs

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 02 Trình độ đào tạo: Đại học: 02.

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên³: Tốt: 02.

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy tính, ti vi	1	Tất cả các bài	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng thực hành Lí - Công nghệ	01	Sử dụng cho các tiết thực hành theo TKB	
2	Phòng học của lớp	01	Sử dụng cho các tiết dạy lý thuyết theo TKB	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

HỌC KỲ I

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
CHƯƠNG I: TRỒNG TRỌT - 10 TIẾT				
1	1	2	Bài 1: Giới thiệu về trồng trọt	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò, triển vọng của trồng trọt. - Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến. - Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao. - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề trong trồng trọt. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số ngành nghề trong trồng trọt. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức được sở thích và sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong trồng trọt.
2	2			
3	3	1	Bài 2: Làm đất trồng cây	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thành phần và vai trò của đất trồng. - Tìm được mục đích và yêu cầu kỹ thuật trong làm đất, bón phân lót trồng cây. <p>* Năng lực :</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò ,đặc điểm cơ bản của đất trồng. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến làm đất. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. - Có ý thức bảo vệ và yêu khu vườn của gia đình mình,
4	4	2	Bài 3: Gieo trồng chăm sóc phòng trị bệnh cho cây trồng.	<ul style="list-style-type: none"> *Kiến thức: - Trình bày được ý nghĩa, kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng. - Vận dụng được kiến thức vào thực tiễn trồng trọt trong gia đình. * Năng lực : - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Có ý thức đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong trồng
5	5			

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				trọt.
6	6	1	Bài 4: Thu hoạch sản phẩm trồng trọt	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được mục đích yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt. - Nêu được một số phương pháp phổ biến trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của thu hoạch sản phẩm trồng trọt. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến thu hoạch sản phẩm trồng trọt. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức thu hoạch sản phẩm trồng trọt vào thực tiễn.
7	7	1	Bài 5: Nhân giống vô tính cây trồng	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kĩ thuật nhân giống cây trồng bằng phương pháp nhân giống vô tính. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , kĩ thuật nhân giống cây trồng bằng phương pháp nhân giống vô tính. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày,

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>thảo luận các vấn đề liên quan kĩ thuật nhân giống cây trồng bằng phương pháp nhân giống vô tính.</p> <p>+ * Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. - Có ý thức bảo vệ và yêu khu vườn của gia đình mình, Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.
8	8	1	Ôn tập giữa kì I	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày vai trò của trồng trọt. Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có đặc điểm gì? liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương. - Kể tên các ngành nghề trong trồng trọt. - Nêu được mục đích, yêu cầu kĩ thuật của các công việc làm đất, bón phân lót. - Trình bày kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ bệnh cho cây trồng. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng. - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học. <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Nêu được các phương pháp thu hoạch sản phẩm nông sản đang áp dụng tại gia đình và địa phương.</p> <p>- Kể tên các hình thức nhân giống vô tính, lấy ví dụ tại gia đình và địa phương.</p>
9	9	1	Kiểm tra giữa kì I	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Kiểm tra , đánh giá các kiến thức, kĩ năng học sinh được hình thành và rèn luyện nửa đầu học kì 1</p> <p>- Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS.</p> <p>- Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.*</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p><u>Phẩm chất:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
10	10	1	<p>Bài 5: Nhân giống vô tính cây trồng</p>	<p><u>*Kiến thức:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được việc nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành. <p><u>* Năng lực :</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kỹ thuật nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p><u>* Phẩm chất:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường.
11,12	11,12	2	<p>Bài 6: Dự án trồng rau an toàn</p>	<p><u>*Kiến thức:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc trồng một loại rau trong khay hay thùng xốp. - Thực hiện được một số khâu trong quy trình trồng và chăm sóc rau an toàn. <p><u>* Năng lực :</u></p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được một số khâu trong quy trình trồng và chăm sóc rau an toàn.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số khâu trong quy trình trồng và chăm sóc rau an toàn.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong và sau quá trình thực hiện dự án.</p>
			CHƯƠNG 2: LÂM NGHIỆP- 3 TIẾT	
13	13	1	<p>Bài 7: Giới thiệu về rừng</p>	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Trình bày vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người.</p> <p>- Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , của rừng đối với môi trường và đời sống con người.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến rừng đối với môi trường và đời sống con người.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. - Có ý thức bảo vệ và yêu khu vườn của gia đình mình,
14	14	2	Bài 8: Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con. - Tóm tắt được những công việc chăm sóc cây rừng. - Đề xuất được những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được quy trình trồng rừng chăm sóc, bằng cây con . - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kĩ thuật quy trình trồng rừng chăm sóc, bằng cây con . + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng và môi trường sinh thái.
15	15			
CHƯƠNG 3: CHĂN NUÔI- 9 TIẾT				
16	16	1	Ôn tập cuối kì I	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta. - Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con. - Tóm tắt được những công việc chăm sóc cây rừng. - Đề xuất được những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng. - Có ý thức trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng và môi trường sinh thái.

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò, triển vọng của chăn nuôi. - Nhận biết được một số vật nuôi phổ biến, đặc trưng vùng miền mở nước ta. - Nêu, trình bày được các yêu cầu cần đạt của phần trồng trọt - Trình bày vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của các loại rừng phổ biến ở nước ta. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kĩ thuật các loại rừng phổ biến ở nước ta. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các phương pháp thu hoạch sản phẩm nông sản đang áp dụng tại gia đình và địa phương. - Kể tên các hình thức nhân giống vô tính, lấy ví dụ tại gia đình và địa phương.
17	17	1	Kiểm tra cuối kì I	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra , đánh giá các kiến thức, kĩ năng học sinh được hình thành và rèn luyện học kì 1 - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS.

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>- Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của các loại rừng phổ biến ở nước ta.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các loại rừng phổ biến ở nước ta.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực</p> <p>- Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán</p> <p>- Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.</p>
18	18	1	Bài 9: Giới thiệu về chăn nuôi	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Trình bày được vai trò, triển vọng của chăn nuôi.</p> <p>- Nhận biết được một số vật nuôi phổ biến, đặc trưng vùng miền mở nước ta.</p> <p>- Nêu được một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của chăn nuôi.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kỹ thuật chăn nuôi. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Có ý thức bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

HỌC KỲ II

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
19	19	1	Bài 9: Giới thiệu về chăn nuôi	*Kiến thức: - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân về các ngành nghề trong chăn nuôi. - Nêu được một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam. * Năng lực : - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của chăn nuôi. - <i>Năng lực chung</i> : Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kỹ thuật chăn nuôi. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Có ý thức bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.
20	20	2	Bài 10: Nuôi dưỡng và chăm sóc	*Kiến thức:

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
21	21		vật nuôi	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò của việc nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi. - Trình bày được các công việc cơ bản nuôi dưỡng và chăm sóc từng loại vật nuôi non, vật nuôi đực giống và vật nuôi cái sinh sản. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , việc nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến việc nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. - Có ý thức bảo vệ và yêu khu vườn của gia đình mình,
22	22	1	Bài 11: Phòng trị bệnh cho vật nuôi	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò của phòng trị bệnh cho vật nuôi. - Nêu được nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho nuôi. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò của phòng trị bệnh cho vật nuôi. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến phòng trị bệnh cho vật nuôi.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p> <p>- Có ý thức bảo vệ và yêu khu vườn của gia đình mình,</p>
23	23		Bài 12: Chăn nuôi gà thịt trong nông hộ	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Trình bày được kỹ thuật nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt.</p> <p>- Biết cách nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt</p>
24	24	2		<p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được kỹ thuật nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kỹ thuật nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>. – Vận dụng kỹ thuật nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà đôi</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>với gia đình- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức bảo vệ và yêu khu vườn của gia đình mình,
25	25	1	<p style="text-align: center;">Ôn tập giữa kì II</p>	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm của một số ngành nghề trong chăn nuôi. - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân về các ngành nghề trong chăn nuôi. - Có ý thức bảo vệ môi trường trong chăn nuôi - Nêu được vai trò của việc nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi. - Trình bày được các công việc cơ bản nuôi dưỡng và chăm sóc từng loại vật nuôi non, vật nuôi đực giống và vật nuôi cái sinh sản. - Trình bày được vai trò của phòng trị bệnh cho vật nuôi. - Nêu được nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho nuôi. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm của một số ngành nghề trong chăn nuôi ,nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho nuôi. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kĩ thuật một số ngành

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>nghề trong chăn nuôi ,nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho nuôi.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Trình bày được kĩ thuật nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt.</p>
26	26	1	<p align="center">Kiểm tra giữa kì II</p>	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Kiểm tra , đánh giá các kiến thức, kĩ năng học sinh được hình thành và rèn luyện nửa đầu học kì 2'</p> <p>- Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS.</p> <p>- Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm của một số ngành nghề trong chăn nuôi ,nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho nuôi.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kĩ thuật một số ngành nghề trong chăn nuôi ,nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>trị bệnh cho nuôi.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p> <p>- Có ý thức bảo vệ và yêu khu vườn của gia đình mình,</p>
27	27	2	<p>Bài 13: Thực hành lập kế hoạch nuôi vật nuôi trong gia đình</p>	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Trình bày được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loài vật nuôi trong gia đình.</p> <p>- Lập được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loài vật nuôi trong gia đình</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loài vật nuôi trong gia đình.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loài vật nuôi trong gia đình.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p>
28	28			

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				- Có ý thức bảo vệ vật nuôi của gia đình mình.
CHƯƠNG IV: THỦY SẢN – 5 TIẾT				
29	29	2	Bài 14: Giới thiệu về thủy sản	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò của thủy sản. - Nhận biết được một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề về một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức bảo vệ nguồn lợi thủy sản và môi trường nuôi thủy sản.
30	30			
31	31	2	Bài 15: Nuôi cá ao	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kỹ thuật chuẩn bị ao nuôi cá và chuẩn bị cá giống. - Trình bày được kỹ thuật chăm sóc, phòng trị bệnh và thu hoạch
32	32			

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>cá trong trong ao nuôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo được nhiệt độ và độ trong của nước ao nuôi. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được kỹ thuật chăm sóc, phòng trị bệnh và thu hoạch cá trong trong ao nuôi. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kỹ thuật chăm sóc, phòng trị bệnh và thu hoạch cá trong trong ao nuôi. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động. - Có ý thức bảo vệ ao nuôi của gia đình mình
33	33	1	Ôn tập cuối kì II	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu, trình bày được các yêu cầu cần đạt của phần chăn nuôi - Trình bày được vai trò của thủy sản. - Nhận biết được một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta. - Có ý thức bảo vệ nguồn lợi thủy sản và môi trường nuôi thủy sản. - Trình bày được kỹ thuật chuẩn bị ao nuôi cá và chuẩn bị cá giống.

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>- Trình bày được kỹ thuật chăm sóc, phòng trị bệnh và thu hoạch</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được vai trò , chăn nuôi đặc điểm cơ bản của kỹ thuật chăm sóc thủy sản .</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kỹ thuật chăn nuôi đặc điểm cơ bản của kỹ thuật chăm sóc thủy sản .</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực</p> <p>- Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán</p> <p>- Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.</p>
34	34	1	Kiểm tra cuối kì II	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Kiểm tra , đánh giá các kiến thức, kỹ năng học sinh được hình thành và rèn luyện học kì 2.</p> <p>- Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS.</p> <p>- Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh</p> <p>* Năng lực :</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được vai trò , chăn nuôi đặc điểm cơ bản của kỹ thuật chăm sóc thủy sản .</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến kỹ thuật chăn nuôi đặc điểm cơ bản của kỹ thuật chăm sóc thủy sản .</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực</p> <p>- Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán</p> <p>- Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.</p>
35	35	1	Bài 16: Lập kế hoạch nuôi cá cảnh	<p>*Kiến thức:</p> <p>Trình bày được cách tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại cá cảnh.</p> <p>Dự kiến chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại cá cảnh.</p> <p>Lập được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại cá cảnh.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết cách tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại cá cảnh.</p>

Tuần	Tiết	Số tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
				<p>- <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến cách tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại cá cảnh.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p> <p>- Có ý thức vận dụng kiến thức bài học vào thực tế.</p>

2. Kiểm tra, đánh giá .

2.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

* Học kỳ 1

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Hoàn thành điểm KTTX thứ nhất	Từ tuần 1 đến tuần 8	<p>YCCĐ của các bài:</p> <p>Bài 1: Giới thiệu về trồng trọt</p> <p>- Trình bày được vai trò, triển vọng của trồng trọt.</p> <p>- Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam.</p> <p>- Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến.</p> <p>- Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của</p>	<p>- Viết trên giấy</p> <p>- Trả lời câu hỏi</p> <p>- Bài báo cáo thu hoạch về sản phẩm trồng trọt.</p>

		<p>trồng trọt công nghệ cao.</p> <p>Bài 2: Làm đất trồng cây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được thành phần và vai trò của đất trồng. - Tìm được mục đích và yêu cầu kỹ thuật trong làm đất, bón phân lót trồng cây. <p>Bài 3: Gieo trồng chăm sóc phòng trị bệnh cho cây trồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được ý nghĩa, kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng. - Vận dụng được kiến thức vào thực tiễn trồng trọt trong gia đình. <p>Bài 4: Thu hoạch sản phẩm trồng trọt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được mục đích yêu cầu của thu hoạch sản phẩm trồng trọt. - Nêu được một số phương pháp phổ biến trong thu hoạch sản phẩm trồng trọt. <p>Bài 5: Nhân giống vô tính cây trồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được việc nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành. 	
<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ hai</p>	<p>Từ tuần 9 đến tuần 16</p>	<p>Bài 6: Dự án trồng rau an toàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc trồng một loại rau trong khay hay thùng xốp. - Thực hiện được một số khâu trong quy trình trồng và chăm sóc rau an toàn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Bài tập tính toán chi phí trồng rau an toàn...

		<p>Bài 7: Giới thiệu về rừng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người. - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta. <p>Bài 8: Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con. - Tóm tắt được những công việc chăm sóc cây rừng. - Đề xuất được những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng. 	
--	--	--	--

*** Học kỳ 2**

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Hoàn thành điểm KTTX thứ nhất	Từ tuần 19 đến tuần 24	<p>YCCĐ của các bài:</p> <p>Bài 9: Giới thiệu về chăn nuôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân về các ngành nghề trong chăn nuôi. - Nêu được một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam. <p>Bài 10: Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò của việc nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi. - Trình bày được các công việc cơ bản nuôi dưỡng và chăm sóc từng loại vật nuôi non, vật 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch về phòng trị bệnh tại địa phương...

		<p>nuôi đực giống và vật nuôi cái sinh sản.</p> <p>Bài 11: Phòng trị bệnh cho vật nuôi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò của phòng trị bệnh cho vật nuôi. - Nêu được nguyên nhân gây bệnh và biện pháp phòng trị bệnh cho nuôi. 	
<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ hai</p>	<p>Từ tuần 25 đến tuần 33</p>	<p>Bài 12: Chăn nuôi gà thịt trong nông hộ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kỹ thuật nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt. - Biết cách nuôi, chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà thịt <p>Bài 13: Thực hành lập kế hoạch nuôi vật nuôi trong gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loài vật nuôi trong gia đình. - Lập được kế hoạch và tính toán chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loài vật nuôi trong gia đình <p>Bài 14: Giới thiệu về thủy sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò của thủy sản. - Nhận biết được một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta. <p>Bài 15: Nuôi cá ao.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch về kế hoạch nuôi vật nuôi trong gia đình..

		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được kỹ thuật chuẩn bị ao nuôi cá và chuẩn bị cá giống. - Trình bày được kỹ thuật chăm sóc, phòng trị bệnh và thu hoạch cá trong ao nuôi. - Đo được nhiệt độ và độ trong của nước ao nuôi. 	
--	--	--	--

2.2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kì I	45 phút	Tuần 9	Hs biết cách vận dụng kiến thức đã học vào để làm bài kiểm tra	Viết trên giấy
Cuối học kì I	45 phút	Tuần 17	Hs biết cách vận dụng kiến thức đã học vào để làm bài kiểm tra	Viết trên giấy
Giữa học kì II	45 phút	Tuần 26	Thực hiện tổng hợp, sắp xếp các nội dung đã học để hoàn thành bài KT	Viết trên giấy
Cuối học kì II	45 phút	Tuần 34	Hs biết cách vận dụng kiến thức đã học vào để hoàn thiện bài KT	Viết trên giấy

Tiên lãng, ngày 15 tháng 8 năm 2024

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

Đã kí

TỔ TRƯỞNG

Đã kí

CÁC THÀNH VIÊN TRONG

NHÓM CHUYÊN MÔN

Đã kí

CAO THỊ LỆ HOA

NGUYỄN ANH THƠ

TRẦN THỊ LƯỢNG

LÊ THỊ LỢ

PHẠM THỊ NỞ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN TIÊN LÃNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA NHÓM CHUYÊN MÔN
MÔN: CÔNG NGHỆ 8
Năm học: 2024 – 2025

I. Đặc điểm tình hình:

1. Số lớp: 07. ; Số học sinh: 256 hs ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):

2. Tình trạng đội ngũ: Số giáo viên: 03; trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0 Đại học: 03; Trên đại học:

Mức độ đạt chuẩn nghề nghiệp: Tốt: ; Khá:; Đạt:.....; Chưa đạt:.....

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/ hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Ti vi, máy tính kết nối Internet	01	Tất cả các bài	
2	Bộ vật liệu cơ khí	01	Bài 6: Vật liệu cơ khí	
3	Mô hình truyền và biến đổi chuyển động	06	Bài 7: Truyền và biến đổi chuyển động	
4	Bộ dụng cụ cơ khí cầm tay	06	Bài 8: Gia công cơ khí bằng tay Bài 10: Gia công chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	
5	Tấm nhựa kích thước (50x50x2 mm)	12	Bài 10: Gia công chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	
6	Kìm điện, bút thử điện, nguồn điện 220v	06	Bài 12: Biện pháp an toàn điện	
7	Thảm cao su, quạt điện, dây dẫn nối dài, gậy tre hoặc gỗ khô, chiếu...	06	Bài 13: Sơ cứu người bị tai nạn điện	
8	Cảm biến nhiệt, cảm biến ánh sáng, cảm biến độ ẩm, và 3 mô đun sử dụng cảm biến trên	06	Bài 15: Cảm biến và mô đun cảm biến	
9	Tua vít, công tắc, đèn Led, Kìm tuốt dây, băng cách điện, dẫn điện 2x1.5 dài 5 mét, nguồn 1 chiều 12v, Mô đun cảm biến ánh sáng XH M131	06	Bài 16: Mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến	
10	Quạt điện 12V, Mô đun cảm biến nhiệt độ XH W1209	06	Bài 20: Thiết kế hệ thống tưới cây tự động	
11	Máy bơm 12V, Mô đun cảm biến độ ẩm MH	06		

12	Ống Tio 12 dùng cho máy bơm	10m	
13	Băng cách điện, mỏ hàn, thiếc, nhựa thông	06	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học bộ môn	1	Phòng học trên lớp theo TKB	
2	Phòng thực hành Công nghệ	1	Phòng dùng chung cho các bài thực hành Công nghệ	

II
. Kế
hoạch

h dạy học

1. Phân phối chương trình

HỌC KÌ 1

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
1	Bài 1: Một số tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật	1	1	Tuần 1	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Phân biệt các nét vẽ chính thường sử dụng trong bản vẽ kỹ thuật. - Mô tả được tiêu chuẩn về khổ giấy, tỉ lệ, đường nét và ghi kích thước - Xác định được tiêu chuẩn về khổ giấy, tỉ lệ, đường nét và ghi kích thước <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được các nét vẽ chính thường sử dụng trong bản vẽ kỹ thuật. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, các nét vẽ chính thường sử dụng trong bản vẽ kỹ thuật.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV.</p> <p>- Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập</p>
2	Bài 2: Hình chiếu vuông góc	2	2,3	Tuần 2,3	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Vẽ được hình chiếu vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn xoay thường gặp theo phương pháp chiếu góc thứ nhất</p> <p>- Xác định được kích thước của các hình chiếu vuông góc của vật thể đơn giản.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được hình chiếu vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn xoay thường gặp theo phương pháp chiếu góc thứ nhất</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày hình chiếu vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn xoay thường gặp theo phương pháp chiếu góc thứ nhất</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập
3	Bài 3: Bản vẽ chi tiết	2	4,5	Tuần 4,5	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nội dung chính của bản vẽ chi tiết đơn giản. - Đọc được bản vẽ chi tiết đơn giản. - Mô tả được hình dạng và công dụng của vật thể . <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được hình dạng và công dụng của vật thể - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày hình dạng và công dụng của vật thể + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
4	Bài 4: Bản vẽ lắp	2	6,7		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nội dung chính của bản vẽ lắp đơn giản. - Đọc được bản vẽ lắp đơn giản. - Mô tả được hình dạng và công dụng của vật thể .

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
				Tuần 6,7	<p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được hình dạng và công dụng của vật thể . - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, hình dạng và công dụng của vật thể . + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập
5	Ôn tập giữa kì	1	8	Tuần 8	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố, khắc sâu và khai quát lại được những kiến thức trong bài 1,2,3,4, phát huy các phẩm chất và năng lực của HS đối với một số nội dung VKT. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của vẽ kĩ thuật - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, bản vẽ kĩ thuật.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
6	Kiểm tra giữa kì I	1	9	Tuần 9	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được kết quả học tập của học sinh về năng lực và phẩm chất của phần vẽ kỹ thuật từ bài 1 đến bài 4. - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày các bản vẽ kỹ thuật. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					- Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
7	Bài 5: Bản vẽ nhà	2	10,11	Tuần 10,11	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nội dung chính của bản vẽ nhà đơn giản. - Đọc được bản vẽ nhà đơn giản. - Mô tả được hình dạng và công dụng của vật thể . <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được hình dạng và công dụng của vật thể . - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, hình dạng và công dụng của vật thể + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập
8	Bài 6: Vật liệu cơ khí	2	12,13		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số vật liệu thông dụng. - Phân biệt được một số vật liệu cơ khí. <p>* Năng lực :</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
				Tuần 12,13	<p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của một số vật liệu cơ khí.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số vật liệu cơ khí.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực</p> <p>- Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán</p> <p>- Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.</p>
9	Bài 7: Truyền và biến đổi chuyển động (Tiết1,2)	2	14,15	Tuần	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Trình bày được nội dung cơ bản của truyền và biến đổi chuyển động.</p> <p>- Nêu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động.</p> <p>-Lắp được mô hình của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được cấu tạo, nguyên lý làm việc của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày nguyên lý làm việc của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động.</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
				14,15	+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập
10	Ôn tập cuối kì I	1	16	Tuần 16	*Kiến thức: - Củng cố, khắc sâu và khai quát lại được những kiến thức từ bài 1 đến bài 7 phát huy các phẩm chất và năng lực của HS đối với một số nội dung đã học. * Năng lực : - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của vật liệu cơ khí. - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến vật liệu cơ khí. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
11	Kiểm tra cuối kì I	1			*Kiến thức: - Đánh giá được kết quả học tập của học sinh về năng lực và phẩm chất

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
			17	Tuần 17	<p>từ bài 1 đến bài 7.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của vật liệu cơ khí. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến vật liệu cơ khí. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập
	Bài 7: Truyền và biến đổi chuyển động (Tiết 3)		18	Tuần 18	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động. -Lắp được mô hình của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động -Tháo lắp và tính toán được tỉ số truyền của một số bộ truyền và biến

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>đổi chuyển động.</p> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Tháo lắp và tính toán được tỉ số truyền của một số bộ truyền và biến đổi chuyển động. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để Tháo lắp và tính toán được tỉ số truyền của một số bộ truyền và biến đổi chuyển động.</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.

HỌC KÌ 2

12	Bài 8: Gia công cơ khí bằng tay	3	19,20,21	Tuần 19,20	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số phương pháp gia công cơ khí bằng tay - Trình bày được một số quy trình gia công cơ khí bằng tay - Phân biệt được một số dụng cụ cơ khí.
----	---------------------------------	---	----------	---------------	---

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được một số dụng cụ cơ khí.. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số dụng cụ cơ khí. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập
13	Bài 9: Ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí	2	22,23	Tuần 20,21	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực cơ khí - Nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực cơ khí <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực cơ khí - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực cơ khí

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
14	Bài 10: Dự án: Gia công chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	2	24,25	Tuần 21,22	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số phương pháp gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay - Trình bày được cách gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay. - Thực hiện được một số phương pháp gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của một số phương pháp gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số phương pháp gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
15	Bài 11: Tai nạn điện	1	26	Tuần 22	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nêu được một số nguyên nhân gây ra tai nạn điện - Phân biệt được các nguyên nhân gây ra tai nạn điện. - Khắc phục được một số nguyên nhân gây ra tai nạn điện <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được một số nguyên nhân gây ra tai nạn điện - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số nguyên nhân gây ra tai nạn điện + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực -Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
16	Bài 12: Biện pháp an toàn điện	2	27,28	Tuần 23	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một số biện pháp an toàn điện - Sử dụng được một số dụng cụ bảo vệ an toàn điện <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được một số biện pháp an toàn điện, một số

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					dụng cụ bảo vệ an toàn điện - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số biện pháp an toàn điện, một số dụng cụ bảo vệ an toàn điện + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
17	Bài 13: Sơ cứu người bị tai nạn điện	2	29,30	Tuần 24	*Kiến thức: - Nêu được các tình huống bị tai nạn điện - Trình bày được một số biện pháp cứu người bị tai nạn điện - Thực hiện được một số động tác cơ bản sơ cứu người bị tai nạn điện * Năng lực : - <i>Năng lực công nghệ :</i> Biết được các tình huống bị tai nạn điện - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các tình huống bị tai nạn điện. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất:

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập
18	Bài 14: Khái quát về mạch điện	2	31,32	Tuần 25	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cấu trúc chung của mạch điện. - Trình bày được thành phần và chức năng của các bộ phận chính trên mạch điện - Vẽ và mô tả được sơ đồ khối của mạch điện <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được thành phần và chức năng của các bộ phận chính trên mạch điện - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. <ul style="list-style-type: none"> + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến thành phần và chức năng của các bộ phận chính trên mạch điện + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
19	Ôn tập giữa kì	1	33		*Kiến thức:

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
	II			Tuần 26	<ul style="list-style-type: none"> - Củng cố, khắc sâu và khai quát lại được những kiến thức từ bài 8 đến bài 14, phát huy các phẩm chất và năng lực của HS đối với một số nội dung đã học. * Năng lực : - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của vật liệu cơ khí và dụng cụ cơ khí. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến vật liệu cơ khí và dụng cụ cơ khí. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
20	Kiểm tra giữa kì II	1	34		<ul style="list-style-type: none"> *Kiến thức: - Đánh giá được kết quả học tập của học sinh về năng lực và phẩm chất từ bài 8 đến bài 14. - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
				Tuần 26	<p>sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh</p> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của vật liệu cơ khí và dụng cụ cơ khí. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến vật liệu cơ khí và dụng cụ cơ khí. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
21	Bài 15: Cảm biến và mô đun cảm biến	2	35,36		<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò của một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản - Phân loại một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản - Sử dụng thành thạo một số cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản <p>* Năng lực :</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
				Tuần 27	<p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được vai trò một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p><u>Phẩm chất:</u></p> <p>- Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực</p> <p>- Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán</p> <p>- Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.</p>
22	Bài 16: Mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến	5	37,38,39 40,41	Tuần	<p><u>*Kiến thức:</u></p> <p>- Lắp ráp được các mạch điện điều khiển đơn giản có sử dụng một mô đun cảm biến ánh sáng</p> <p>- Lắp ráp được các mạch điện điều khiển đơn giản có sử dụng một mô đun cảm biến nhiệt độ.</p> <p>- Lắp ráp được các mạch điện điều khiển đơn giản có sử dụng một mô đun cảm biến độ ẩm</p> <p><u>* Năng lực :</u></p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : Nhận biết được các mạch điện điều khiển đơn giản có sử dụng mô đun cảm biến ánh sáng , cảm biến nhiệt độ,,cảm</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
				28,29,30	<p>biến độ ẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến mô đun cảm biến ánh sáng , cảm biến nhiệt độ,,cảm biến độ ẩm + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực -Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
23	Bài 17: Ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật	2	42,43	Tuần	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật - Trình bày được sự phù hợp của bản thân đối với một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật - Nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ :</i> Nhận biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật - <i>Năng lực chung:</i> Năng lực tự chủ, tự học.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
				30,31	<p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV.</p> <p>- Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập</p>
24	Bài 18: Giới thiệu về thiết kế kỹ thuật	2	44,45	Tuần 31,32	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Nêu được mục đích của thiết kế kỹ thuật</p> <p>- Trình bày được vai trò của thiết kế kỹ thuật</p> <p>- Kể tên một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế kỹ thuật</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- <i>Năng lực công nghệ</i> : biết được một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế kỹ thuật.</p> <p>- <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học.</p> <p>+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế kỹ thuật</p> <p>+ Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					- Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
25	Bài 19: Các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật	2	46,47	Tuần 32,33	- Nêu được các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật. - Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật trong thiết kế - Mô tả được các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật. * Năng lực : - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật. - <i>Năng lực chung</i> : Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. * Phẩm chất: - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
26	Bài 20: Dự án: Thiết kế hệ thống tưới cây tự động (Tiết 1)	1	48		*Kiến thức: - Nêu được mục đích thiết kế một số sản phẩm - Thiết kế được một số sản phẩm theo gợi ý, hướng dẫn. - Sản phẩm sử dụng được trong đời sống hàng ngày.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
				Tuần 33	<p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được mục đích thiết kế một số sản phẩm - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến mục đích thiết kế một số sản phẩm + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập
27	Ôn tập cuối kì II	1	49	Tuần 34	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Củng cố, khắc sâu và khai quát lại được những kiến thức từ bài 15 đến bài 20, phát huy các phẩm chất và năng lực của HS đối với một số nội dung đã học. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế kĩ thuật. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế kĩ thuật. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
28	Kiểm tra cuối kì II	1	50	Tuần 34	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được kết quả học tập của học sinh về năng lực và phẩm chất từ bài 8 đến bài 20. - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được vai trò , đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế kỹ thuật. - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế kỹ thuật. + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán - Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.
	Bài 20: Dự án: Thiết kế hệ thống tưới cây tự động (Tiết 2,3)	1	51,52	Tuần 35	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được mục đích thiết kế một số sản phẩm - Thiết kế được một số sản phẩm theo gợi ý, hướng dẫn. - Sản phẩm sử dụng được trong đời sống hàng ngày. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Năng lực công nghệ</i> : Biết được mục đích thiết kế một số sản phẩm - <i>Năng lực chung</i>: Năng lực tự chủ, tự học. + Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến mục đích thiết kế một số sản phẩm + Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học tập

2. Kiểm tra, đánh giá .

2.1.Kiểm tra, đánh giá thường xuyên.

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
---------------------------	------------------	------------------------	------------------

<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ nhất</p>	<p>Từ tuần 1 đến tuần 6</p>	<p>YCCĐ của các bài:</p> <p>Bài 1: Một số tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật Phân biệt các nét vẽ chính thường sử dụng trong bản vẽ kỹ thuật. - Mô tả được tiêu chuẩn về khổ giấy, tỉ lệ, đường nét và ghi kích thước - Xác định được tiêu chuẩn về khổ giấy, tỉ lệ, đường nét và ghi kích thước</p> <p>Bài 2: Hình chiếu vuông góc - Vẽ được hình chiếu vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn xoay thường gặp theo phương pháp chiếu góc thứ nhất - Xác định được kích thước của các hình chiếu vuông góc của vật thể đơn giản.</p> <p>Bài 3: Bản vẽ chi tiết - Nêu được nội dung chính của bản vẽ chi tiết đơn giản. - Đọc được bản vẽ chi tiết đơn giản. - Mô tả được hình dạng và công dụng của vật thể .</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch về đọc bản vẽ
<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ hai</p>	<p>Từ tuần 7 đến tuần 11</p>	<p>Bài 4: Bản vẽ lắp - Nêu được nội dung chính của bản vẽ lắp đơn giản. - Đọc được bản vẽ lắp đơn giản.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Bài báo cáo thu hoạch về đọc bản vẽ

		<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được hình dạng và công dụng của vật thể <p>Bài 5: Bản vẽ nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nội dung chính của bản vẽ nhà đơn giản. - Đọc được bản vẽ nhà đơn giản. - Mô tả được hình dạng và công dụng của vật thể 	
<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ ba</p>	<p>Từ tuần 12 đến tuần 17</p>	<p>Bài 6: Vật liệu cơ khí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được một số vật liệu thông dụng. -Phân biệt được một số vật liệu cơ khí. <p>Bài 7: Truyền và biến đổi chuyển động (Tiết 1,2)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nội dung cơ bản của truyền và biến đổi chuyển động. - Nêu được cấu tạo, nguyên lý làm việc của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động. -Lắp được mô hình của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Bài báo cáo thu hoạch về lắp ráp mô hình bộ truyền và biến đổi chuyển động.

*** Học kỳ 2**

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ nhất</p>	<p>Từ tuần 19 đến tuần 23</p>	<p>YCCĐ của các bài:</p> <p>Bài 8: Gia công cơ khí bằng tay.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số phương pháp gia công cơ khí bằng tay - Trình bày được một số quy trình gia công cơ khí 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi

		<p>bằng tay</p> <ul style="list-style-type: none">- Phân biệt được một số dụng cụ cơ khí. <p>Bài 9: Ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí</p> <ul style="list-style-type: none">- Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực cơ khí- Nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực cơ khí <p>Bài 10: Dự án: Gia công chi tiết bằng dụng cụ cầm tay .</p> <ul style="list-style-type: none">- Nêu được một số phương pháp gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay- Trình bày được cách gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay.- Thực hiện được một số phương pháp gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay <p>Bài 11: Tai nạn điện</p> <p>Nêu được một số nguyên nhân gây ra tai nạn điện</p> <ul style="list-style-type: none">- Phân biệt được các nguyên nhân gây ra tai nạn điện.- Khắc phục được một số nguyên nhân gây ra tai nạn điện <p>Bài 12: Biện pháp an toàn điện</p> <ul style="list-style-type: none">- Trình bày được một số biện pháp an toàn điện- Sử dụng được một số dụng cụ bảo vệ an toàn điện	
--	--	---	--

<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ hai</p>	<p>Từ tuần 24 đến tuần tuần 28</p>	<p>Bài 13. Sơ cứu người bị tai nạn điện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các tình huống bị tai nạn điện - Trình bày được một số biện pháp cứu người bị tai nạn điện - Thực hiện được một số động tác cơ bản sơ cứu người bị tai nạn điện <p>Bài 14. Khái quát về mạch điện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cấu trúc chung của mạch điện. - Trình bày được thành phần và chức năng của các bộ phận chính trên mạch điện <p>Bài 15. Cảm biến và mô đun cảm biến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được vai trò của một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản - Phân loại một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản <p>Bài 16. Mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắp ráp được các mạch điện điều khiển đơn giản có sử dụng một mô đun cảm biến ánh sáng - Lắp ráp được các mạch điện điều khiển đơn giản có sử dụng một mô đun cảm biến nhiệt độ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch về thiết kế mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến.....
<p>Hoàn thành điểm KTTX thứ hai</p>	<p>Từ tuần 29 đến tuần 33</p>	<p>Bài 17. Ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật điện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kĩ thuật 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch về thiết kế hệ

		<p>- Trình bày được sự phù hợp của bản thân đối với một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật</p> <p>Bài 18. Giới thiệu về thiết kế kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được mục đích của thiết kế kỹ thuật - Trình bày được vai trò của thiết kế kỹ thuật - Kể tên một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế kỹ thuật <p>Bài 19. Các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật. - Trình bày được các yêu cầu kỹ thuật trong thiết kế - Mô tả được các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật <p>Bài 20. Dự án: Thiết kế hệ thống tưới cây tự động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được mục đích thiết kế một số sản phẩm - Thiết kế được một số sản phẩm theo gợi ý, hướng dẫn. - Sản phẩm sử dụng được trong đời sống hàng ngày 	<p>thống tưới cây tự động.....</p>
--	--	---	------------------------------------

2.2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
	01 tiết	Tuần 9	YCCĐ của các bài:	Viết trên giấy

Giữa học kì 1			Bài 1. Một số tiêu chuẩn về trình bày bản vẽ kỹ thuật Bài 2. Hình chiếu vuông góc Bài 3. Bản vẽ chi tiết Bài 4: Bản vẽ lắp	
Cuối học kì 1	01 tiết	Tuần 17	YCCĐ của các bài: (1,2,3,4) <i>Khoảng 20%</i> Bài 5. Bản vẽ nhà Bài 6: Vật liệu cơ khí Bài 7 Truyền và biến đổi chuyển động	Viết trên giấy
Giữa học kì 2	01 tiết	Tuần 26	YCCĐ của các bài: Bài 8. Gia công cơ khí Bài 9. Nghề nghiệp trong lĩnh vực cơ khí Bài 11: Tai nạn điện Bài 12: Biện pháp an toàn điện Bài 13: Sơ cứu người bị tai nạn điện Bài 14,15: Khái quát về mạch điện, cảm biến, mô đun cảm biến	Viết trên giấy
Cuối học kì 2	01 tiết	Tuần 34	YCCĐ của các bài: (8,9,11,12,13,14,15) <i>Khoảng 20%</i> Bài 16: Mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến Bài 17: Ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật điện Bài 18,19: Thiết kế kỹ thuật, các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật	Viết trên giấy

Tiên Lãng, ngày 15 tháng 8 năm 2024

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

Đã kí

TỔ TRƯỞNG

Đã kí

CÁC THÀNH VIÊN TRONG

NHÓM CHUYÊN MÔN

Đã kí

CAO THỊ LỆ HOA

NGUYỄN ANH THƠ

TRẦN THỊ LƯỢNG

LÊ THỊ LỢ

PHẠM THỊ NỞ

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG
TRƯỜNG THCS THỊ TRẤN TIÊN LÃNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA NHÓM CHUYÊN MÔN
MÔN: CÔNG NGHỆ 9
Năm học: 2024 – 2025**

I. Đặc điểm tình hình:

- Số lớp: 07. ; Số học sinh: 286 hs ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):
- Tình trạng đội ngũ: Số giáo viên: 02; trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0 Đại học: 02; Trên đại học:
Mức độ đạt chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 02; Khá:; Đạt:.....; Chưa đạt:.....
- Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/ hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/Thực hành	Ghi chú
1	Ti vi, máy tính kết nối Internet	01	Tất cả các bài	
2	Các thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình: (Công tắc, cầu dao, cầu chì, Aptomat, ổ cắm điện,	06	Bài 1: Thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình	

	phích cắm điện)		Bài 6: Thực hành lắp đặt mạng điện trong nhà	
3	Đồng hồ vạn năng, Ampe kìm, công tơ điện...	06	Bài 2: Dụng cụ đo điện cơ bản Bài 6: Thực hành lắp đặt mạng điện trong nhà.	
4	Bảng kí hiệu dùng cho sơ đồ điện mạng điện trong nhà	01	Bài 3: Thiết kế mạng điện trong nhà	
5	Dụng cụ: Kim cách điện, tua vít, bút thử điện, kìm tuốt dây điện.	06	Bài 4: Vật liệu, thiết bị và dụng cụ dùng cho lắp đặt mạng điện trong nhà. Bài 6: Thực hành lắp đặt mạng điện trong nhà.	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục.

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học bộ môn	01	Phòng học trên lớp theo TKB	
2	Phòng thực hành Công nghệ	01	Phòng dùng chung cho các bài thực hành Công nghệ	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

HỌC KÌ 1

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
1	Bài 1: Thiết bị đóng cắt và lấy điện của mạng điện trong nhà	04	1-4	Tuần 1,2	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nêu được chức năng của thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình -Trình bày được cấu tạo và thông số kĩ thuật của thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình <p>* Năng lực :</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<ul style="list-style-type: none"> - Kể tên các thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình. - Mô tả được chức năng của các thiết bị đóng cắt và lấy điện. - Trình bày được các bộ phận chính có trong thiết bị đóng cắt và lấy điện. - Đọc được các thông số kĩ thuật của các thiết bị đóng cắt và lấy điện. - Vận dụng những kiến thức đã học để sử dụng an toàn các thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ trong học tập, tham gia các công việc gia đình, có trách nhiệm trong việc sử dụng và đảm bảo an toàn đối với các thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình.
2	Bài 2: Dụng cụ đo điện	04	5-8	Tuần 3,4	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cấu tạo một số dụng cụ đo điện cơ bản - Trình bày được nguyên lý hoạt động của một số dụng cụ đo điện cơ bản - Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động học tập, tìm hiểu chức năng, cấu tạo và cách sử dụng các dụng cụ đo điện cơ bản. - Tích cực giao tiếp và hợp tác nhóm để giải quyết các nhiệm vụ trong quá trình tìm hiểu về chức năng, cấu tạo và cách sử dụng các dụng cụ đo điện cơ bản.

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình thực hành
3	Bài 3: Thiết kế mạng điện trong nhà	04	9-12	Tuần 5,6	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nguyên lý làm việc của mạng điện trong nhà - Vẽ được sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt của mạng điện trong nhà - Thiết kế được sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt của mạng điện trong nhà <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động học tập, tích cực giao tiếp và hợp tác nhóm để giải quyết các nhiệm vụ trong quá trình tìm hiểu và vận dụng được các tiêu chuẩn vào thiết kế mạng điện trong nhà. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ học tập, có tinh thần tự học và tham gia tích cực các công việc của nhóm với các bạn. - Trách nhiệm: nỗ lực trong công việc khi được nhóm giao nhiệm vụ.
4	Bài 4: Vật liệu, thiết bị và dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện	04	13-16	Tuần 7,8	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được thiết bị, vật liệu, dụng cụ phù hợp cho mạng điện trong nhà - Lựa chọn được thiết bị, vật liệu, dụng cụ phù hợp cho mạng điện

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
	trong nhà				<p>trong nhà</p> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét và đánh giá được các vật liệu được sử dụng trong lắp đặt mạng điện trong nhà. - Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ động học tập, tích cực giao tiếp và hợp tác để giải quyết các nhiệm vụ học tập trong quá trình tìm hiểu và vận dụng các tiêu chuẩn vào lắp đặt mạng điện trong nhà.
5	Ôn tập giữa kì	01	17	Tuần 9	<p>*Kiến thức:</p> <p>Củng cố, khắc sâu và khái quát lại được những kiến thức trong bài 1,2,3,4, phát huy các phẩm chất và năng lực của HS đối với một số nội dung về lắp đặt mạng điện trong nhà</p> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận xét và đánh giá được các vật liệu được sử dụng trong lắp đặt mạng điện trong nhà. - Sử dụng công nghệ: Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về nhà ở với từng điều kiện gia đình - Năng lực tự chủ, tự học.Trình bày được nguyên lý hoạt động của

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>một số dụng cụ đo điện ,vật liệu ,thiết bị điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến mạng điện, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>*Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
6	Kiểm tra giữa kì I	01	18	Tuần 9	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được kết quả học tập của học sinh về năng lực và phẩm chất của phần lắp đặt mạng điện trong nhà từ bài 1 đến bài 4. - Qua kết quả bài kiểm tra, học sinh rút kinh nghiệm cải tiến phương pháp, phẩm chất thái độ học tập của HS. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho học sinh hình thành , phát triển kĩ năng tự đánh giá nhằm khuyến khích, động viên các em học tập. - Rèn kĩ năng tổng hợp kiến thức, vận dụng kiến thức đã học làm được

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>bài tập, trả lời được câu hỏi và giải quyết được các tình huống xảy ra trong thực tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp giáo viên có cơ sở thực tế để điều chỉnh .tự hoàn thiện hoạt động dạy nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực -Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán
7	Bài 5: Tính toán chi phí mạng điện trong nhà	04	19-22	Tuần 10,11	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được phương án chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Dự trù được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được thông số kĩ thuật của dây dẫn và thiết bị điện sử dụng trong bản vẽ sơ đồ lắp đặt mạng điện. - Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản. - Vận dụng được cách tính toán chi phí mạng điện đơn giản trong gia đình. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ trong học tập, tham gia các công việc gia đình, có trách nhiệm trong việc lựa chọn các thiết bị điện phù hợp với gia đình.
8	Bài 6: Thực hành	08	23-30		<p>*Kiến thức:</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
	lắp đặt mạng điện trong nhà			Tuần 12,13,14,15	<ul style="list-style-type: none"> - Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn. Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc. - Đánh giá được sản phẩm sau khi tiến hành thực hành. - Giải quyết được một số vấn đề trong quá trình tìm hiểu lắp đặt mạng điện. - Vận dụng được kiến thức về lắp đặt mạng điện trong nhà vào thực tế. - Chủ động học tập, tích cực giao tiếp và hợp tác nhóm để giải quyết các nhiệm vụ học tập trong quá trình tìm hiểu và vận dụng lắp đặt mạng điện trong nhà. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, cẩn thận, tỉ mỉ và có kỉ luật.
9	Bài 7: Một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong	02	31,32	Tuần 16	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể tên được một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà - Đánh giá được khả năng phát triển một số ngành nghề liên quan

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
	nhà(Tiết 1,2)				<p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được một số thông tin chính về ngành nghề liên quan tới lắp đặt mạng điện trong nhà. - Trình bày được đặc điểm chung của một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng được khả năng và sở thích của bản thân đối với một số ngành nghề liên quan
10	Ôn tập cuối kì I	1	33	Tuần 17	<p>*Kiến thức:</p> <p>Củng cố, khắc sâu và khai quát lại được những kiến thức từ bài 1 đến bài 7 phát huy các phẩm chất và năng lực của HS đối với một số nội dung đã học.</p> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức công nghệ: Nhận xét và đánh giá được các vật liệu được sử dụng trong lắp đặt mạng điện trong nhà. - Sử dụng công nghệ: Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về nhà ở với từng điều kiện gia đình - Năng lực tự chủ, tự học.Trình bày được nguyên lý hoạt động của một số dụng cụ đo điện ,vật liệu ,thiết bị điện. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>luận các vấn đề liên quan đến mạng điện, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm.</p> <p>- Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra.</p> <p>*Phẩm chất:</p> <p>- Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.</p>
11	Kiểm tra cuối kì I	1	34	Tuần 17	<p>*Kiến thức:</p> <p>- Đánh giá được kết quả học tập của học sinh về năng lực và phẩm chất từ bài 1 đến bài 7.</p> <p>- Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh.</p> <p>* Năng lực :</p> <p>- Tạo điều kiện cho học sinh hình thành , phát triển kỹ năng tự đánh giá nhằm khuyến khích, động viên các em học tập.</p> <p>- Rèn kỹ năng tổng hợp kiến thức, vận dụng kiến thức đã học làm được bài tập, trả lời được câu hỏi và giải quyết được các tình huống xảy ra trong thực tế.</p> <p>- Giúp giáo viên có cơ sở thực tế để điều chỉnh .tự hoàn thiện hoạt động dạy nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					<p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán
12	Bài 7: Một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà (Tiết 3)	1	35	Tuần 18	<p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể tên được một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà - Đánh giá được khả năng phát triển một số ngành nghề liên quan - Kể tên được một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà. - Nắm được một số thông tin chính về ngành nghề liên quan tới lắp đặt mạng điện trong nhà. - Trình bày được đặc điểm chung của một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những kiến thức đã học về một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà nhằm đánh giá sự phù hợp của bản thân mình để có định hướng học tập tốt đáp ứng nhu cầu của ngành nghề đó. - Chủ động học tập, tìm hiểu các ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà. <p>* Phẩm chất:</p>

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
					- Đáp ứng được khả năng và sở thích của bản thân đối với một số ngành nghề liên quan

HỌC KÌ II. ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Thứ tự tiết (3)	Thứ tự tuần (4)	Yêu cầu cần đạt (5)
1	Bài 1. Nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ	3	36-38	Tuần 19,20,21	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người. - Kể tên và phân tích được đặc điểm, những yêu cầu chung của các ngành, nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế để phân biệt được các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ; biết cách bổ sung thêm các thông tin liên quan đến ngành nghề này. - Chủ động học tập, tìm hiểu các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV.

					- Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình thực hành
2	Bài 2. Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân	2	39,40	Tuần 22,23	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được cơ cấu hệ thống giáo dục tại Việt Nam. - Nhận ra và giải thích được các thời điểm có sự phân luồng và cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kỹ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục. - Hiểu được sau khi kết thúc trung học cơ sở có những hướng đi nào liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những kiến thức đã học về cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân để lựa chọn hướng đi sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ trong học tập, có trách nhiệm với bản thân để lựa chọn hướng đi sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, từ đó có đánh giá bản thân phù hợp với nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ để có định hướng học tập phù hợp.
3	Bài 3. Thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ tại Việt Nam	2	41-42	Tuần 24,25	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. - Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động

				<p>trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.</p> <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong quá trình học.
4	Kiểm tra giữa kì II	1	43	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được kết quả học tập của học sinh về năng lực và phẩm chất từ bài 1 đến bài 3 phần định hướng nghề nghiệp. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho học sinh hình thành , phát triển kỹ năng tự đánh giá nhằm khuyến khích, động viên các em học tập. - Rèn kỹ năng tổng hợp kiến thức, vận dụng kiến thức đã học làm được bài tập, trả lời được câu hỏi và giải quyết được các tình huống xảy ra trong thực tế. - Giúp giáo viên có cơ sở thực tế để điều chỉnh .tự hoàn thiện hoạt động dạy nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy

					<p>học.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực - Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán
5	Bài 3. Thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ tại Việt Nam	1	44	Tuần 27	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động, vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. - Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.
6	Bài 4. Quy trình lựa chọn nghề nghiệp	3	45-47	Tuần 28,29,30	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được một số lý thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp. - Giải thích được các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những kiến thức đã học về quy trình lựa

					<p>chọn nghề nghiệp để có hướng lựa chọn phù hợp với bản thân.</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra và giải thích được các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
7	<p>Bài 5. Dự án: Đánh giá mức độ phù hợp với nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ</p>	3	48-49	<p>Tuần 31,32</p>	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự đánh giá được mức độ phù hợp về năng lực nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. - Tự đánh giá được sở thích của bản thân, của gia đình đối với một số ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được kiến thức đã học vào thực tiễn đời sống. - Tích cực giao tiếp và hợp tác nhóm để giải quyết các nhiệm vụ. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự đánh giá được cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.
8	Ôn tập cuối kì II	1	50	Tuần 33	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được các kiến thức trọng tâm về định hướng nghề nghiệp. <p>* Năng lực :</p>

					<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng công nghệ: Năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật - Đánh giá công nghệ: Đưa ra nhận xét cho sự phù hợp về nhà ở với từng điều kiện gia đình - Năng lực tự chủ, tự học: Trình bày được nguyên lý hoạt động của một số dụng cụ đo điện ,vật liệu ,thiết bị điện. - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết sử dụng thông tin để trình bày, thảo luận các vấn đề liên quan đến mạng điện, lắng nghe và phản hồi tích cực trong quá trình hoạt động nhóm. - Năng lực giải quyết vấn đề: Giải quyết được các tình huống đặt ra. <p>*Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Có ý thức vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống. - Trách nhiệm: Tích cực trong các hoạt động.
9	Kiểm tra cuối kì II	1	51	Tuần 34	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được kết quả học tập của học sinh về năng lực và phẩm chất từ bài 1 đến bài 7 phần định hướng nghề nghiệp. - Qua kết quả kiểm tra GV sẽ rút kinh nghiệm theo hướng tích cực, bổ sung cho bài giảng và thay đổi phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng học sinh. <p>* Năng lực :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho học sinh hình thành , phát triển kĩ

					<p>năng tự đánh giá nhằm khuyến khích, động viên các em học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kĩ năng tổng hợp kiến thức, vận dụng kiến thức đã học làm được bài tập, trả lời được câu hỏi và giải quyết được các tình huống xảy ra trong thực tế. - Giúp giáo viên có cơ sở thực tế để điều chỉnh .tự hoàn thiện hoạt động dạy nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực -Tự chủ và tự học, tư duy, giải quyết và sáng tạo, tính toán
	<p>Bài 5. Dự án: Đánh giá mức độ phù hợp với nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ</p>	1	52	Tuần 35	<p>*Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự đánh giá được mức độ phù hợp về năng lực nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Tự đánh giá được sở thích của bản thân, của gia đình đối với một số ngành, nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Tự đánh giá được cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình đối với một số ngành, nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. <p>* Năng lực :</p> <p>* Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm chỉ: Chăm chỉ thực hiện các yêu cầu của GV. - Trách nhiệm: Tham gia tích cực và có trách nhiệm trong

				quá trình học.
--	--	--	--	----------------

2. Kiểm tra, đánh giá

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

*** Học kỳ 1**

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Hoàn thành điểm KTTX thứ nhất	Từ tuần 1 đến tuần 6	<p>YCCĐ của các bài:</p> <p>Bài 1. Thiết bị đóng cắt và lấy điện của mạng điện trong nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nêu được chức năng của thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình -Trình bày được cấu tạo và thông số kỹ thuật của thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình <p>Bài 2. Dụng cụ đo điện cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được cấu tạo một số dụng cụ đo điện cơ bản - Trình bày được nguyên lý hoạt động của một số dụng cụ đo điện cơ bản - Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản <p>Bài 3. Thiết kế mạng điện trong nhà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được nguyên lý làm việc của mạng điện trong nhà - Vẽ được sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt của mạng điện trong nhà 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài tập về thiết kế sơ đồ điện...
	Từ tuần 7 đến	Bài 3. Thiết kế mạng điện trong nhà	- Viết trên giấy

Hoàn thành điểm KTTX thứ hai	tuần 11	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế được sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt của mạng điện trong nhà Bài 4: Vật liệu và dụng cụ dùng trong lắp đặt mạng điện trong nhà - Nhận biết được thiết bị, vật liệu, dụng cụ phù hợp cho mạng điện trong nhà - Lựa chọn được thiết bị, vật liệu, dụng cụ phù hợp cho mạng điện trong nhà Bài 5. Tính toán chi phí mạng điện trong nhà - Nêu được phương án chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Dự trù được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản 	- Bài tập tính toán chi phí lắp mạng điện trong nhà...
Hoàn thành điểm KTTX thứ ba	Từ tuần 12 đến tuần 17	<ul style="list-style-type: none"> Bài 6: TH: Lắp mạch điện trong nhà - Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc Bài 7 : Một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà - Kể tên được một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng 	- Sản phẩm thực hành của HS

		điện trong nhà - Đánh giá được khả năng phát triển một số ngành nghề liên quan	
--	--	---	--

*** Học kỳ 2**

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Hoàn thành điểm KTTX thứ nhất	Từ tuần 19 đến tuần 23	YCCĐ của các bài: Bài 1. Nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ - Trình bày được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người. - Kể tên và phân tích được đặc điểm, những yêu cầu chung của các ngành, nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. Bài 2. Cấu trúc hệ thống giáo dục quốc dân - Mô tả được cơ cấu hệ thống giáo dục tại Việt Nam. - Nhận ra và giải thích được các thời điểm có sự phân luồng và cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục.	- Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch...
Hoàn thành điểm KTTX thứ hai	Từ tuần 24 đến tuần 28	Bài 2. Cấu trúc hệ thống giáo dục quốc dân - Hiểu được sau khi kết thúc trung học cơ sở có những hướng đi nào liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ Bài 3. Thị trường lao động kĩ thuật, công nghệ tại Việt	- Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch...

		<p>Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động, vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. 	
Hoàn thành điểm KTTX thứ ba	Từ tuần 29 đến tuần 33	<p>Bài 4. Quy trình lựa chọn nghề nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được một số lí thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp. - Giải thích được các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp. <p>Bài 5. Dự án: Đánh giá mức độ phù hợp với nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự đánh giá được mức độ phù hợp về năng lực nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Tự đánh giá được sở thích của bản thân, của gia đình đối với một số ngành, nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Viết trên giấy - Trả lời câu hỏi - Bài báo cáo thu hoạch...

2.2 Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kì 1	45'	Tuần 9	YCCĐ của các bài: -Nêu được chức năng của thiết bị đóng cắt và lấy	Viết trên giấy

			<p>điện trong gia đình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cấu tạo và thông số kỹ thuật của thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình - Nêu được cấu tạo một số dụng cụ đo điện cơ bản - Trình bày được nguyên lý hoạt động của một số dụng cụ đo điện cơ bản - Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản - Trình bày được nguyên lý làm việc của mạng điện trong nhà - Vẽ được sơ đồ nguyên lý và sơ đồ lắp đặt của mạng điện trong nhà - Nhận biết được thiết bị, vật liệu, dụng cụ phù hợp cho mạng điện trong nhà - Lựa chọn được thiết bị, vật liệu, dụng cụ phù hợp cho mạng điện trong nhà 	
Cuối học kì 1	45'	Tuần 17	<p>YCCĐ của các bài: (1,2,3,4) Khoảng 30%</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được phương án chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Dự trù được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng 	Viết trên giấy

			<p>yêu cầu, an toàn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc - Kể tên được một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà - Đánh giá được khả năng phát triển một số ngành nghề liên quan 	
Giữa Học kỳ 2	45'	Tuần 26	<p>YCCĐ của các bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người. - Kể tên và phân tích được đặc điểm, những yêu cầu chung của các ngành, nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Mô tả được cơ cấu hệ thống giáo dục tại Việt Nam. - Nhận ra và giải thích được các thời điểm có sự phân luồng và cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kĩ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục. - Hiểu được sau khi kết thúc trung học cơ sở có những hướng đi nào liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ - Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động, vai trò 	Viết trên giấy

			<p>của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</p> <p>- Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay.</p>	
Cuối Học kỳ 2	45'	Tuần 34	<p>YCCĐ của các bài: (1,2,3) Khoảng 30%</p> <p>- Tóm tắt được một số lý thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp.</p> <p>- Giải thích được các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp.</p> <p>- Tự đánh giá được mức độ phù hợp về năng lực nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</p> <p>- <i>Tự đánh giá được sở thích của bản thân, của gia đình đối với một số ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.</i></p>	Viết trên giấy

DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

Đã kí

CAO THỊ LỆ HOA

TỔ TRƯỞNG

Đã kí

NGUYỄN ANH THƠ

Tiên lãng, ngày 15 tháng 8 năm 2024

CÁC THÀNH VIÊN TRONG

NHÓM CHUYÊN MÔN

Đã kí

TRẦN THỊ LƯỢNG

LÊ THỊ LỢ

PHẠM THỊ NỮ